KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC,VỆ SINH DINH DƯỠNG.

<u>Chủ đề</u>: GIA ĐÌNH
Thời gian thực hiện:Từ 28/10 đến 22/11/2024

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
3.1 Tổ chức bữa ăn	***- Trước khi ăn:*** +Cô cùng trẻ chuẩn bị bàn ghế (cô sắp xếp) +Trẻ được ngồi vào bàn ăn + Cô cùng trẻ chuẩn bị đầy đủ số lượng đồ dùng cho trẻ. (thìa, bát, khăn lau, đĩa đựng cơm rơi) ***- Trong khi ăn:*** + Trong khi cho trẻ ăn cô cần quan tâm đến đặc điểm từng trẻ như: Trẻ mới đi học đang tập tự xúc cơm ăn, trẻ ăn chậm, trẻ yếu hoặc mới ốm dậy, cô tạo không khí thoải mái và khuyến khích trẻ ăn hết suất, không dọa, nạt trẻ trong khi ăn, không ép trẻ khi trẻ không muốn ăn hoặc nôn trớ +Xếp những trẻ yếu, ăn chậm và suy dinh dưỡng riêng 1 bàn để tiện chăm sóc (cô có thể đút cho những trẻ kém ăn). Thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc. + Không nên cho trẻ ăn, uống khi trẻ ho, khóc hoặc ngủ gật để tránh hóc và sặc. Khi trẻ ăn, uống không bịt mũi hoặc ngáng miệng bắt trẻ nuốt ***- Sau khi ăn:*** +Trẻ biết bỏ bát vào rổ, bỏ thìa đúng xoong không, súc miệng và cô lau mặt cho trẻ sạch sẽ	-Giáo viên: Võ Thị Hương và Võ Thị Huyền - Giáo viên và trẻ	-
3.2Tổ chức giấc ngủ	***a.Trước khi trẻ ngủ:*** - Cô kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc nhở trẻ nuốt cơm trong miệng và uống nước. + Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ (thoáng mát)	-Giáo viên	

	+ Cởi bớt áo, quần cho trẻ thoải mái để ngủ + Cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ, với những trẻ khó ngủ cô cho trẻ nằm một chỗ để tiện chum sóc trẻ.cô vỗ về giúp trẻ dễ ngủ hơn. **** Theo dõi trẻ trong khi ngủ:*** + Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc khoảng 150 phút + Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ, vỗ về những trẻ khó ngủ, chú ý bật quạt cho trẻ ở mức độ vừa phải + Chú ý trẻ để cho trẻ dậy đi vệ sinh, nếu trẻ tè dầm giáo viên cần quan sát để thay cho trẻ kịp thời và bao quát các tình huống **** Chăm sóc sau khi trẻ thức dậy:*** - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước cô cho trẻ dậy trước. +Cho trẻ mang gối cất vào tủ +Cô nhăc trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy sau đó cho trẻ ăn quà chiều.		
3.3. Tổ chức vệ sinh	*a.Vệ sinh cô:* - Cô trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ, cô là tấm gương cho học sinh noi theo *b. Vệ sinh cá nhân trẻ* +Cô chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân: khăn lau mặt, xã phòng +Chăm sóc và hướng dẫn trẻ thực hiện VSCN: -Cô cho tre rửa tay, lau mặt theo đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh. Vừa làm vừa hướng dẫn từng thao tác rửa tay và tập cho trẻ làm quen dần với việc tự phục vụ. *b) Vệ sinh môi trường*: +Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi Mỗi trẻ có cốc, khăn mặt riêng, đảm bảo sạch sẽ, được lau, rửa thường xuyên, sau đó được phơi ngoài ánh nắng. - Hằng tuần giặt khăn 1 lần bằng nước sôi muối - Bình, thùng đựng nước phải có nắp đậy, được vệ sinh hàng ngày, để nơi sạch sẽ, tránh bụi bẩn. Nước không uống hết sau một ngày phải đổ đi.	-Giáo viên -Giáo viên và trẻ	

	Tuyệt đối không để trẻ thò tay hoặc uống trực tiếp vào bình đựng nước - Bàn ghế, đồ dùng trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ tránh để bụi bẩn - Đồ dùng vệ sinh: Xô, chậu, nước tẩy các loại được úp, cất cẩn thận và tránh xa tầm tay của trẻ - Đồ chơi phải đảm bảo sạch sẽ, an toàn . Hàng tuần vệ sinh đồ chơi ít nhất 01 lần. + ***Vệ sinh phòng nhóm*** - Hằng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng học được thông thoáng. - Quét nhà thường xuyên khi phòng nhóm bẩn và sử dụng nước lau nhà để lau sau khi trẻ ăn xong, sau khi trẻ ra về. - Phòng học, phòng kho sạch sẽ và khô ráo. - Phòng vệ sinh thường xuyên được lau chùi sạch sẽ, khô ráo và không có mùi hôi + ***Xử lý rác thải*** - Rác thải của nhóm lớp được bỏ vào túi nilon và bỏ vào thùng rác của lớp. Cuối ngày giáo viên đưa về nơi tập kết rác thải của nhà trường để xử lý rác sạch sẽ	-Giáo viên	
3.4.Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	***a)Chăm sóc sức khỏe*** ***+Khám sức khỏe định kỳ và khám chuyên khoa*** Phối hợp với nhà trường và trạm y tế khám SK định kỳ và khám chuyên khoa cho trẻ ***+ Để theo dõi phát triển thể lực của trẻ qua biểu đồ :*** -Vào tháng 9 và tháng 12, tháng 3 trẻ được theo dõi cân nặng và đo chiều cao vào tháng 9 và tháng 3 trên biểu đồ nhằm phát hiện những trẻ suy dinh thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì để có biện pháp phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc trẻ. **b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp** ***+ Tiêm chủng, phòng dịch***	-Giáo viên phối hợp với y tế để thực hiện	

	- Nhắc nhở và tuyên truyền phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương . - Trong thời gian có dịch bệnh xảy ra nếu có nhiều trẻ bị bệnh do dịch thì giáo viên báo cáo nhà trường để mời y tế đến khám, tìm nguyên nhân, có biện pháp xử lý kịp thời để tránh lây lan - Thực hiện nghiêm cách phòng chống dịch của bộ y tế trong trường, lớp học an toàn. ***+ Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm*** - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy trẻ có gì khác thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ cẩn thận để xử lý kịp thời. - Biết cách xử lý và chăm sóc trẻ ốm tại trường. ***c.Bảo vệ an toàn và phòng một số bệnh thường gặp:*** ****An toàn thể lực***: - Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, ,vệ sinh đồ dùng đồ chơi sạch sẽ,sắp xếp giá tủ gọn gàng, ngăn nắp. -Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để kịp thời thanh lí, tu sửa, không để trẻ bị xây xước, ngã, trơn trượt, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi,không để trẻ bị thương tích. - Quản lý trẻ cẩn thận mọi lúc mọi nơi. **** An toàn tính mạng:*** -Tránh những đồ dùng, dụng cụ trong gia đình có thể gây nguy hiểm. - Tạo tâm lý thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. Gần gũi, thân mật với trẻ như ở nhà. Không doạ nạt, quát mắng, đánh trẻ.	-Giáo viên phối hợp với phụ huynh -Giáo viên phối hợp với nhà trường để thực hiện	